TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2025/HS-PT
Ngày: 06 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Võ Trung Hiếu;

Ông Trần Văn Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 03/2025/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Lê Hoàng P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 154/2024/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Lê Hoàng P, sinh ngày 08/4/2004 tại tỉnh Tiền Giang; Số căn cước công dân: 082204016057:

- Nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;
- Nơi ở hiện nay: Ấp G, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;
- Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12;
- Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
- Con ông Lê Văn Đ và bà Đoàn Thị Thanh H; Bị cáo chưa có vợ, con;
- Tiền án: Không; Tiền sự: Không;
- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;
- Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Ngoài ra, trong vụ án có 02 người bị hại nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng P là người chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/7/2023, sau khi đã uống rượu bia P trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 63C1-405.19 lưu thông trên đường T theo hướng từ Quốc lộ A đến đường N. Khi đến gần trụ đèn số A thuộc ấp P, xã P, thành phố M, P điều khiển xe lấn sang trái đường dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 63V9-1935 do anh Nguyễn Hoàng T chở anh Nguyễn Thanh T1 đang điều khiển xe lưu thông theo chiều ngược lại làm cho P, anh T, anh T1 và cả hai xe đều ngã xuống đường. Hậu quả hai xe bị hư hỏng; P, anh T và anh T1 bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang, sau đó tiếp tục chuyển lên Bệnh viện Chấn thương – Chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh; Bệnh viện Quân y 7A để điều trị.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 399, 400, 401 cùng ngày 14/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Hoàng T là 71%; Nguyễn Thanh T1 là 31%; Lê Hoàng P là 54%.

Nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Hoàng T là 39.5 mmol/L; Nguyễn Thanh T1 là 27.5 mmol/L và Lê Hoàng P là 11.9 mmol/L.

Sau tai nạn, cùng ngày 29/7/2023 Công an thành phố M tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện có liên quan theo quy định.

Đến ngày 14/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M tiến hành dựng lại hiện trường, khám nghiệm phương tiện có liên quan xác định như sau:

Biên bản dựng lại hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn trên đường T đoạn qua ấp P, xã P, thành phố M đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa, bằng phẳng một phần đang được mở rộng, là đường hai chiều có vạch kẻ đường màu vàng không liên tục ở giữa, mỗi chiều rộng 350cm. Xe mô tô biển số 63V9-1935 đi từ hướng đường N về hướng đường Q, xe mô tô biển số 63C1-405.19 đi từ hướng Quốc lộ A về hướng đường N.

Lấy mép đường bên phải hướng di chuyển của xe mô tô biển số 63C1-405.19, bên trái xe mô tô biển số 63V9-1935 làm chuẩn, các dấu vết phương tiện đo vào mép đường chuẩn và lấy trụ điện số 12/1 là điểm mốc, tất cả dấu vết phương tiện được đo vào mép đường chuẩn. Vị trí dấu vết phương tiện theo thứ tự đánh số như sau:

1. Vùng vết máu trên đường kích thước (60x40)cm, tâm vết đo vào mép đường chuẩn là 560cm;

2. Vị trí xe mô tô 63V9-1935 xe ngã về bên phải trên mặt đường, trục bánh sau của xe đo vào mép đường chuẩn là 610cm, đo vào tâm vết (1) là 270cm, trục bánh trước của xe đo vào mép đường chuẩn là 500cm;

3. Vết cày không liên tục trên mặt đường dài 170cm, rộng 0,5cm, đầu vết đo vào mép đường chuẩn là 570cm, đo vào trục bánh sau xe (2) là 55cm, cuối vết đo vào mép đường chuẩn là 535cm;

4. Vết cày không liên tục trên mặt đường dài 1.330cm, rộng 01cm, đầu vết đo vào mép đường chuẩn là 380cm, cuối vết đo vào mép đường chuẩn là 35cm;

5. Vị trí xe mô tô 63C1-405.19 ngã về bên phải trên mặt đường, trục bánh sau của xe đo vào mép đường chuẩn là 70cm, đo vào cuối vết (4) là 40cm, trục bánh trước của xe đó vào mép đường chuẩn là 10cm, đo vào bánh trước xe (2) là 1.970cm;

6. Vùng vết máu màu đỏ nghi là máu kích thước (60x25)cm, tâm vết đo vào mép đường chuẩn là 60cm, đo vào trục bánh trước xe (5) là 60cm;

7. T1 vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 63C1-405.19 với xe mô tô biển số 63V9-1935 vào mép đường chuẩn là 465cm, đo vào trục bánh trước xe (2) là 265cm, đo vào cuối vết (3) là 135cm, đo vào đầu vết (4) là 335cm;

8. Trụ điện số 12/1 đo vào trục bánh trước xe (2) là 2.850cm, đo vào trục bánh trước xe (5) là 880cm.

Khám phương tiện có liên quan:

Xe mô tô biển số 63C1-405.19: Bể nhựa ốp đầu xe, rơi mất đèn chiếu sáng kích thước (40x25)cm, cách mặt đường 100cm. Mài mòn nhựa ốp đầu xe kích thước (6x2)cm, cách mặt đường 100cm. Bể nhựa hoàn toàn mặt nạ trước xe. Đầu bu lông trục bánh trước bên trái cong từ trước ra sau. Bể nhựa dè chắn bùn bánh trước xe kích thước (30x15)cm. Bể nhựa ốp sườn bên trái kích thước (20x05)cm cách mặt đường 60cm. Cần số cong từ trước ra sau. Vết hằn kim loại trên mặt động cơ bên trái kích thước (1x1,5)cm, cách mặt đường 32cm. Mài mòn kim loại và cao su gác chân giữa bên phải kích thước (3x3)cm, cách mặt đường 30cm. Mài mòn kim loại trên ống xả kích thước (8x5)cm, cách mặt đường 50cm.

Xe mô tô biển số 63V9-1935: Bể nhựa ốp đồng hồ và đèn chiếu sáng phía trước kích thước (40x15)cm, cách mặt đường 100cm. Bể hoàn toàn mặt nạ trước xe. Bể nhựa bửng xe bên phải kích thước (50x15)cm, cách mặt đường 20cm. Bể nhựa hoàn toàn dè chắn bùn trước xe. Mài mòn kim loại gác chân giữa bên phải kích thước (1x1)cm, cách mặt đường 25cm. Bể nhựa hoàn toàn bửng xe bên trái.

Bể kim loại động cơ bên trái kích thước (20x15)cm, cách mặt đường 25cm. Bể nhựa hoàn toàn ốp nhựa bên trái. Gãy nhựa đuôi xe và biển số.

Trên cơ sở các dấu vết để lại hiện trường, phương tiện và tài liệu có liên quan đủ cơ sở xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Lê Hoàng P điều khiển xe không có giấy phép lái xe theo quy định, trong tình trạng có sử dụng rượu bia và đi không đúng phần đường quy định đã vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia.

Tại khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định về các hành vi bị nghiêm cấm: "Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định".

Tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định: "Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định...".

Tại khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia quy định: Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 như sau: 8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn"

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 154/2024/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Lê Hoàng P** phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 50, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 02 tháng 12 năm 2024, bị cáo Lê Hoàng P có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Bị cáo Lê Hoàng P khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản án sơ thẩm, đồng thời có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Lê Hoàng P tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị hại, lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện cùng các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/7/2023, bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 63C1 - 045.19 lưu thông trên Tỉnh lộ 870 theo hướng Quốc lộ A đến đường N. Khi đến khu vực thuộc ấp P, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, bị cáo điều khiển xe lấn sang trái đường va chạm với xe mô tô 63V9 – 1935 do anh Nguyễn Hoàng T điều khiển chở anh Nguyễn Thanh T1 gây ra tai nạn. Hậu quả, anh T bị thương với tỷ lệ 71% và anh T1 31%.

[2] Xét bị cáo điều khiển phương tiện sau khi đã sử dụng rượu, bia; không có giấy phép lái xe theo quy định và điều khiển phương tiện đi không đúng làn đường, phần đường nên dẫn đến tai nạn. Vì thế, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về ý thức chủ quan, bị cáo nhận thức được rằng xe mô tô mà bị cáo trực tiếp điều khiển là nguồn nguy hiểm cao độ. Vì thế, pháp luật quy định người điều khiển loại phương tiện này phải có giấy phép lái xe và khi tham gia giao thông trên đường công cộng phải chấp hành Luật Giao thông đường bộ để phòng tránh tai nạn. Thế nhưng, bị cáo lại điều khiển phương tiện khi đã sử dụng rượu bia, không có giấy phép lái xe, đi không đúng làn đường dẫn đến tai nạn, gây thiệt hại đến sức khỏe của các bị hại. Vì thế, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc.

[4] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội; đặc điểm nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét. Vì thế, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[5] Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[7] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng P; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 154/2024/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng P phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 50, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng P 03 (Ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND thành phố M;
- VKSND thành phố M;
- THADS thành phố M;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Xuân Tuấn